

Số: 1142/KH-UBND

Cao Bằng, ngày 18 tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã;

Căn cứ Công văn số 1485/BKHĐT-HTX ngày 19/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc triển khai thực hiện Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025”.

Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng hợp tác xã (HTX) thí điểm mô hình HTX kiểu mới hiệu quả để các HTX này sẽ trở thành đầu tàu kinh tế của khu vực kinh tế tập thể, góp phần thu hút các HTX khác tham gia, tạo động lực cho các HTX cùng phát triển, góp phần nâng cao tốc độ, hiệu quả và chất lượng tăng trưởng chung của kinh tế địa phương. Đặc biệt là tăng cường liên kết, gắn kết hữu cơ, sản xuất theo chuỗi giá trị giữa các thành viên với doanh nghiệp bên ngoài ở tất cả các khâu chế biến, tiêu thụ, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, tín dụng...; gắn nông nghiệp với công nghiệp, thương mại, từ đó mang lại nhiều lợi ích hơn nữa cho các thành viên;

- Là cơ sở để huy động mọi nguồn lực hợp pháp thực hiện Đề án có hiệu quả;

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của các sở, ban, ngành và các cơ quan có liên quan; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ.

2. Yêu cầu

Các cấp, các ngành, các tổ chức, đơn vị có liên quan nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động phối hợp trong việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án đảm bảo kế hoạch đề ra; đưa vào chương trình công tác trọng tâm của cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Cung cấp cơ sở thực tiễn về HTX kiểu mới hoạt động hiệu quả góp phần thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước;

- Xây dựng các mô hình HTX hoạt động trên địa bàn tỉnh trở thành kiểu mẫu nhằm tuyên truyền, nâng cao nhận thức và tạo sức hút để người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia liên kết với HTX;

- Làm cơ sở để nhân rộng các mô hình HTX kiểu mới hoạt động hiệu quả trong nhiều lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Lựa chọn tối đa 05 HTX đáp ứng các điều kiện tham gia Đề án;

- 100% HTX tham gia thí điểm sau khi kết thúc Đề án phải được đánh giá xếp loại tốt, đạt từ 80 điểm trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phân loại và đánh giá HTX;

- Xây dựng phương án nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN THAM GIA

1. Đối tượng, thời gian thực hiện

a) Đối tượng tham gia: là các HTX đang hoạt động hiệu quả trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, có nhu cầu tham gia, được lựa chọn đáp ứng các điều kiện tham gia Đề án.

b) Số lượng tham gia: tối đa 05 HTX, trong đó ưu tiên mô hình HTX hoạt động thuộc lĩnh vực nông nghiệp.

c) Thời gian thực hiện:

- Giai đoạn 1: Lựa chọn mô hình HTX thí điểm (*trong năm 2021*).

- Giai đoạn 2: Hoàn thiện mô hình thí điểm, nhân rộng một số mô hình HTX kiểu mới đã hoàn thiện (*tháng 6/2025*).

- Giai đoạn 3: Tổng kết đề xuất phương án nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả (*6 tháng cuối năm 2025*).

2. Điều kiện tham gia

a) Điều kiện bắt buộc

- HTX hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012;
- HTX đang hoạt động sản xuất, kinh doanh và phát triển theo các mô hình được lựa chọn;
- HTX kinh doanh hiệu quả, có lãi liên tục trong 03 năm tài chính gần nhất;
- HTX nộp đầy đủ hồ sơ đăng ký tham gia, trong đó có Bản đánh giá HTX năm 2020 đạt loại khá (65 điểm) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Trường hợp có từ hai HTX trở lên thì lựa chọn HTX có quy mô lớn hơn và có vốn đối ứng của HTX cao hơn.

b) Điều kiện ưu tiên

- Các HTX có nhiều thành viên tham gia, được sự đồng tình, nhất trí của các thành viên và chính quyền cơ sở nơi HTX đặt trụ sở. Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng gắn với Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới;
- Các HTX sản xuất quy mô lớn, sản xuất sản phẩm chủ lực của tỉnh theo hướng xuất khẩu, liên kết với doanh nghiệp, tham gia chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, gắn với tăng trưởng xanh;
- Các HTX có đông thành viên là nữ hoặc phụ nữ tham gia quản lý; vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa; tạo việc làm, hỗ trợ người yếu thế; do thanh niên khởi nghiệp.

IV. CÁC MÔ HÌNH HỢP TÁC XÃ LỰA CHỌN HOÀN THIỆN

1. Lĩnh vực nông nghiệp

- a) Mô hình HTX vừa sản xuất, vừa tham gia thị trường (*sàn giao dịch nông sản*);
- b) Mô hình HTX tích tụ, tập trung ruộng đất có quy mô lớn và ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất;
- c) Mô hình HTX nông nghiệp đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản;
- d) Mô hình HTX ứng phó biến đổi khí hậu;
- e) Mô hình HTX phát triển nông lâm thủy sản bền vững;
- g) Mô hình HTX sản xuất sản phẩm OCOP, gắn với du lịch nông thôn, miền núi;
- h) Mô hình doanh nghiệp tham gia là thành viên HTX sản xuất chế biến nông lâm thủy sản.

2. Lĩnh vực phi nông nghiệp

- a) Mô hình HTX hoạt động xây dựng;
- b) Mô hình HTX giao thông vận tải;

c) Mô hình HTX tiểu thủ công nghiệp gắn với phục hồi và phát triển làng nghề truyền thống;

d) Mô hình HTX dịch vụ vì cộng đồng (*hoạt động trong lĩnh vực môi trường, y tế, giáo dục, quản lý chợ...*)

V. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ VÀ NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Chính sách hỗ trợ

- Hỗ trợ HTX thực hiện thí điểm theo quy định tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã năm 2012, Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 193/2013/NĐ-CP.

- Hỗ trợ HTX theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2025, trong đó ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% cho HTX thí điểm.

2. Nguồn kinh phí thực hiện

- Vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025;

- Vốn đầu tư công nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025;

- Kinh phí sự nghiệp giai đoạn 2021-2025 thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước;

- Kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

- Lồng ghép, sử dụng Quỹ đầu tư xúc tiến kinh doanh nông nghiệp (APIF) thuộc Dự án Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP) tỉnh tài trợ cho các hợp tác xã;

- Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TRIỂN KHAI HOÀN THIỆN MÔ HÌNH HỢP TÁC XÃ THÍ ĐIỂM

1. Giai đoạn 1: Lựa chọn mô hình HTX (trong năm 2021).

a) Điều kiện tham gia:

Các HTX tham gia phải đáp ứng được các điều kiện nêu tại điểm 2 phần III của Kế hoạch này.

b) Hồ sơ HTX đăng ký tham gia gồm:

- Báo cáo tình hình hoạt động, phương án sản xuất kinh doanh của HTX;

- Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất theo quy định;

- Bản tự đánh giá, xếp loại HTX năm 2020 đạt loại khá (từ 65 điểm) trở lên theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Bản đăng ký tham gia Đề án (Phụ lục II).

c) Quy trình thực hiện

- UBND các huyện, thành phố: căn cứ quy định về đối tượng, điều kiện tham gia Đề án quy định tại mục III của Kế hoạch này, thông báo, hướng dẫn các HTX trên địa bàn để các HTX có nhu cầu đăng ký tham gia; tổ chức xét duyệt, lựa chọn 01 - 02 mô hình HTX (xếp theo thứ tự ưu tiên) và lập danh sách các HTX đăng ký tham gia Đề án (*Phụ lục III*); gửi hồ sơ về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30/9/2021.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: trên cơ sở đăng ký tham gia của các huyện, thành phố, tổng hợp, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức đánh giá hồ sơ đăng ký tham gia Đề án của các HTX để lựa chọn, trình UBND tỉnh quyết định phê duyệt danh sách các HTX tham gia Đề án (tối đa 05 HTX), gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 31/12/2021.

2. Giai đoạn 2: Hoàn thiện mô hình thí điểm, nhân rộng một số mô hình HTX thí điểm kiểu mới đã hoàn thiện (trong tháng 6/2025).

a) Xây dựng kế hoạch triển khai hoàn thiện HTX thí điểm

- HTX tham gia Đề án xây dựng kế hoạch triển khai hoàn thiện HTX thí điểm (*Phụ lục IV*), gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 31/01/2022;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, UBND các huyện, thành phố rà soát, hoàn thiện kế hoạch do HTX thí điểm xây dựng, bảo đảm phù hợp với kế hoạch hỗ trợ của nhà nước; phê duyệt kế hoạch triển khai hoàn thiện HTX thí điểm, làm căn cứ để tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá HTX thí điểm trong quá trình thực hiện Đề án (*Phụ lục V*).

- HTX thí điểm khi kết thúc Đề án phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Tổng điểm đánh giá của HTX từ 80-100 điểm theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Điểm đánh giá mỗi tiêu chí cần hoàn thiện theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của HTX phải bằng hoặc cao hơn so với ban đầu.

b) Hoàn thiện HTX thí điểm

- Trách nhiệm của HTX thí điểm:

+ Phối hợp với các đơn vị có liên quan để hoàn thiện hồ sơ, thụ hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước theo quy định;

+ Chủ động rà soát tổ chức, hoạt động của HTX, kiện toàn, sắp xếp lại bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả, hoạt động theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012; chủ động giải quyết, khắc phục các khó khăn vướng mắc còn tồn tại;

+ Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuẩn hóa các quy trình để quản trị HTX một cách hiệu quả. Thực hiện chế độ quản lý tài chính, kế toán theo quy

định; ưu tiên áp dụng kiểm toán độc lập. Cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ, thường xuyên và kịp thời cho các thành viên HTX;

+ Triển khai phương án sản xuất kinh doanh, tập trung vào các nội dung, tiêu chí hoàn thiện theo kế hoạch như: huy động tăng vốn sản xuất, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và trang thiết bị; ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật; hợp tác liên kết với doanh nghiệp, HTX khác theo chuỗi giá trị; thu hút thêm thành viên tham gia, cung cấp thêm các sản phẩm dịch vụ cho các thành viên HTX;

+ Chủ động, sáng tạo, cạnh tranh bình đẳng với các thành phần kinh tế khác theo cơ chế thị trường.

- Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về HTX:

+ Triển khai chính sách hỗ trợ đã được phê duyệt cho HTX thí điểm bảo đảm đúng tiến độ, kinh phí và nội dung theo quy định;

+ Định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá và báo cáo về công tác triển khai hoàn thiện HTX thí điểm theo quy định;

+ Các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan tổ chức sơ kết thực hiện Đề án vào Quý IV năm 2023 để đánh giá và đưa ra phương hướng, giải pháp cho giai đoạn tiếp theo;

+ Trong quá trình triển khai, HTX nào đã hoàn thiện mô hình thì cơ quan quản lý nhà nước các cấp có liên quan đánh giá hiệu quả hoạt động, tổ chức phổ biến, tuyên truyền, giới thiệu cho các HTX khác tham quan, học hỏi.

3. Giai đoạn 3: Tổng kết, đề xuất phương án nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả (6 tháng cuối năm 2025)

a) Kết thúc giai đoạn hoàn thiện mô hình HTX thí điểm, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các huyện, thành phố tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án theo Kế hoạch hoàn thiện HTX thí điểm và mục tiêu của Đề án.

b) Trên cơ sở kết quả đạt được, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND cấp huyện tham mưu UBND tỉnh xây dựng phương án nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả, gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ phương án nhân rộng mô hình thí điểm trên toàn quốc trong giai đoạn 2026 - 2030.

c) Khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có đóng góp cho việc hoàn thành các mục tiêu của Đề án.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Là cơ quan đầu mối hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án, báo cáo UBND tỉnh và các Bộ ngành Trung ương xem xét hỗ trợ;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển hỗ trợ thực hiện Đề án; quản lý, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí thực hiện Đề án;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Đề án (06 tháng, 01 năm) theo quy định; tham mưu UBND tỉnh sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm hoàn thiện mô hình HTX thí điểm trên địa bàn tỉnh; đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; khen thưởng các tổ chức, cá nhân có đóng góp vào thành công của Đề án; xây dựng phương án nhân rộng mô hình HTX trên địa bàn tỉnh giai đoạn tiếp theo gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện; thành phố tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí và hướng dẫn sử dụng vốn sự nghiệp hỗ trợ thực hiện Đề án;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Đề án; quản lý, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí thực hiện Đề án; đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; xây dựng phương án nhân rộng mô hình HTX kiểu mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn tiếp theo.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Đầu mối hướng dẫn việc phối hợp và lồng ghép thực hiện Đề án vào các chương trình, đề án phát triển nông nghiệp khác theo đúng quy hoạch sản xuất và kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hỗ trợ các địa phương xây dựng kế hoạch, phương án hỗ trợ mô hình hợp tác xã nông nghiệp, kiểm tra tình hình thực hiện; tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án, đề xuất phương án nhân rộng mô hình hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả trong giai đoạn tiếp theo.

- Định kỳ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Đề án gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư theo tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

4. Các Sở: Xây dựng, Giao Thông Vận tải, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án và Kế hoạch thực hiện Đề án cho các HTX thuộc lĩnh vực chuyên ngành quản lý; tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ HTX, đánh giá kết quả thực hiện Đề án và đề xuất các phương án hỗ trợ mô hình HTX thí điểm theo lĩnh vực chuyên ngành quản lý;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Đề án; kiểm tra, giám sát việc thực hiện hỗ trợ của nhà nước đối với HTX thuộc lĩnh vực quản lý trong quá trình thực hiện Đề án;

- Theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ kết nối thị trường, liên kết hợp tác với doanh nghiệp để hỗ trợ đầu tư cho sản phẩm của HTX thí điểm;

- Định kỳ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Đề án gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

5. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án và Kế hoạch thực hiện Đề án; tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ, thành viên HTX; xúc tiến thương mại mở rộng thị trường; tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ cho các HTX thí điểm được vay vốn từ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX; tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ thực hiện Đề án; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án;

- Định kỳ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Đề án gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư theo tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

6. Ban điều phối Dự án CSSP tỉnh Cao Bằng: Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện lồng ghép, sử dụng Quỹ đầu tư xúc tiến kinh doanh nông nghiệp (APIF) thuộc Dự án Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP) tỉnh tài trợ cho các hợp tác xã để góp phần tăng nguồn lực triển khai thực hiện Kế hoạch hiệu quả.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tổ chức tuyên truyền nội dung của Đề án và Kế hoạch thực hiện Đề án đến các HTX trên địa bàn quản lý;

- Căn cứ quy định về đối tượng, điều kiện tham gia Đề án, lựa chọn 01-02 mô hình HTX hoạt động hiệu quả tại địa phương, có tiềm năng, lợi thế để hoàn thiện HTX kiểu mới hoạt động hiệu quả;

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ HTX trên địa bàn quản lý thực hiện Đề án; xây dựng phương án hỗ trợ mô hình HTX thí điểm thuộc phạm vi quản lý;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Đề án; kiểm tra, giám sát việc thực hiện hỗ trợ của nhà nước đối với HTX trên địa bàn quản lý;

- Định kỳ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Đề án gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư theo tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: theo chức năng, nhiệm vụ được phân công tham gia tuyên truyền Đề án; vận động, tuyên truyền rộng rãi người dân tham gia hợp tác xã; vận động các hộ

nông dân tham gia vào mô hình HTX thí điểm trên địa bàn tỉnh; giám sát việc thực hiện Đề án hỗ trợ của nhà nước đối với HTX thí điểm.

Đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện Kế hoạch hiệu quả; định kỳ (06 tháng, 01 năm) báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 10/6 và ngày 10/12 hàng năm** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Các tổ chức CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (ĐH).

CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh



**PHỤ LỤC I
QUY TRÌNH TRIỂN KHAI**

Đề án lựa chọn, hoàn thiện và nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả
(Kèm theo Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh.)

Bước thực hiện		Nội dung	Thực hiện		Ghi chú
			Cơ quan QLNN	HTX Thí điểm	
Giai đoạn 1	Lựa chọn HTX thí điểm (trong năm 2021)	- Ban hành văn bản hướng dẫn về điều kiện tham gia, chính sách, kinh phí hỗ trợ cho HTX thí điểm (nếu cần thiết)	X		
		- HTX có nhu cầu và đủ điều kiện nộp Hồ sơ đăng ký tham gia Đề án theo hướng dẫn.		X	Phụ lục II
		- Rà soát, đánh giá Hồ sơ đăng ký tham gia Đề án của các HTX. Lựa chọn và phê duyệt danh sách HTX thí điểm.	X		
		- Gửi quyết định phê duyệt số lượng HTX thí điểm cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư	X		Phụ lục III
Giai đoạn 2	Hoàn thiện mô hình thí điểm, nhân rộng một số mô hình hợp tác xã kiểu mới đã hoàn thiện (đến ngày 30 tháng 6 năm 2025)	- Xây dựng và phê duyệt Kế hoạch triển khai hoàn thiện HTX thí điểm.	X	X	Phụ lục IV, V
		- Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ cho HTX thí điểm theo quyết định phê duyệt.	X		
		- HTX tổ chức hoàn thiện các tiêu chí đã đặt ra theo kế hoạch và mục tiêu.		X	
		- Theo dõi, đánh giá, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Đề án tại các HTX thí điểm.	X	X	
		- Đối với các mô hình đã hoàn thiện so với kế hoạch, tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động, phổ biến, tuyên truyền, giới thiệu cho các hợp tác xã khác tham quan, học hỏi và nhân rộng.	X		
		- Triển khai Sơ kết Đề án vào Quý IV/2023	X	X	
		Gửi Báo cáo Sơ kết cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư	X		
Giai đoạn 3	Tổng kết, đề xuất phương án nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả (6 tháng cuối năm 2025)	- Tổng kết Đề án	X		
		- Đề xuất phương án nhân rộng mô hình HTX hiệu quả	X		
		Gửi báo cáo tổng kết và đề xuất phương án nhân rộng mô hình HTX hiệu quả cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư	X		

**PHỤ LỤC II
GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Đăng ký tham gia Đề án lựa chọn, hoàn thiện và nhân rộng mô hình
HTX kiểu mới hiệu quả**

(Kèm theo Kế hoạch số: 1142/KH-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh.)

1. Tên hợp tác xã:.....
2. Địa chỉ:.....
3. Điện thoại:..... Email:
4. Số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Mã số thuế:
5. Ngành, nghề kinh doanh chính:
6. Mô hình đăng ký tham gia (lựa chọn 1 mô hình (x)):

<input type="checkbox"/>	(1) Mô hình HTX vừa sản xuất, vừa tham gia thị trường (sản giao dịch nông sản).
<input type="checkbox"/>	(2) Mô hình HTX tích tụ, tập trung ruộng đất có quy mô lớn và ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất.
<input type="checkbox"/>	(3) Mô hình HTX nông nghiệp đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản.
<input type="checkbox"/>	(4) Mô hình HTX ứng phó biến đổi khí hậu.
<input type="checkbox"/>	(5) Mô hình HTX phát triển nông lâm thủy sản bền vững.
<input type="checkbox"/>	(6) Mô hình HTX sản xuất sản phẩm OCOP, gắn với du lịch nông thôn, miền núi.
<input type="checkbox"/>	(7) Mô hình doanh nghiệp tham gia là thành viên HTX sản xuất chế biến nông lâm thủy sản.
<input type="checkbox"/>	(8) Mô hình HTX đánh bắt, nuôi trồng thủy hải sản và bảo vệ nguồn lợi cộng đồng.
<input type="checkbox"/>	(9) Mô hình HTX hoạt động trong lĩnh vực xây dựng.
<input type="checkbox"/>	(10) Mô hình HTX giao thông vận tải.
<input type="checkbox"/>	(11) Mô hình HTX tiểu thủ công nghiệp gắn với phục hồi và phát triển làng nghề truyền thống
<input type="checkbox"/>	(12) Mô hình HTX dịch vụ vì cộng đồng

7. Nội dung cần Nhà nước hỗ trợ để HTX hoàn thiện:

SỐ TT	Đề xuất nội dung cần hỗ trợ	Số lượng/kinh phí (triệu đồng)
I	Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực	
1		
2		
II	Hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường	
1		
2		
III	Hỗ trợ ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới	

1		
2		
IV	Hỗ trợ tổ chức lại hoạt động hợp tác xã	
1		
2		
V	Hỗ trợ tiếp cận vốn ưu đãi và Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã	
1		
2		
VI	Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm (hỗ trợ riêng cho mô hình HTX hoạt động lĩnh vực nông nghiệp (1) - (8))	
1		
2		
VII	Hỗ trợ khác	
1		
2		
	Tổng cộng (phần kinh phí)	

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung./.

.....ngày, tháng năm.....

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Tên cơ quan.....

PHỤ LỤC III
SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ THÍ ĐIỂM (*)
(Kèm theo Kế hoạch số: 1142 /KH-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh.)

STT	Tên Hợp tác xã	Địa chỉ	Người đại diện pháp luật	Số điện thoại liên hệ	Số thành viên	Đánh giá xếp loại HTX năm 2020 (điểm)	Mô hình HTX lựa chọn hoàn thiện	Nội dung cần nhà nước hỗ trợ để HTX hoàn thiện	Ghi chú
1									
2									
3									
4									
5									

(*) Ghi chú: Phụ lục kèm theo quyết định phê duyệt số lượng HTX tham gia Đề án

PHỤ LỤC IV

SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ THÍ ĐIỂM (*)

(Kèm theo Kế hoạch số: 1142/KH-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh.)

KẾ HOẠCH HOÀN THIỆN

Của Hợp tác xã.....

Địa chỉ:
Số điện thoại:
Địa chỉ Website/mail:

Số GCNĐKKD/Mã số thuế:
Loại mô hình HTX đăng ký tham gia:
Ngày tham gia Đề án:

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Thang điểm tối đa (theo Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020)	Thực trạng HTX đánh giá năm 2020 (>=65)	Kế hoạch hoàn thiện (>=80)				Tình hình thực tế đến ngày báo cáo
				Đến 30/9/2023 (Sơ kết Đề án)		Đến 31/6/2025 (Tổng kết Đề án)		
				Điểm đánh giá HTX	Các nội dung cần Nhà nước hỗ trợ đề hợp tác xã hoàn thiện	Điểm đánh giá HTX	Các nội dung cần Nhà nước hỗ trợ để hợp tác xã hoàn thiện	
I	Nhóm tiêu chí về tài chính	30						
1	Tiêu chí 1: Vốn của hợp tác xã	7						
	a) Tổng nguồn vốn bình quân của HTX	6						
	b) Tổng nguồn vốn của HTX tăng so với năm trước.	1						
2	Tiêu chí 2: Tài sản của hợp tác xã	6						
	a) Tổng tài sản không chia bình quân	5						
	b) Tổng tài sản không chia tăng so với năm trước.	1						
3	Tiêu chí 3: Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của hợp tác xã	11						
	a) Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	4						

	<i>b) Tỷ lệ cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho thành viên</i>	3					
	<i>c) Lợi nhuận (thu nhập) trước thuế</i>	4					
4	Tiêu chí 4: Trích lập các Quỹ của hợp tác xã	6					
	<i>a) Tỷ lệ trích lập Quỹ đầu tư phát triển</i>	2					
	<i>b) Tỷ lệ trích lập Quỹ Dự phòng</i>	2					
	<i>c) Tỷ lệ trích lập các Quỹ khác</i>	2					
II	Nhóm tiêu chí về quản trị, điều hành, năng lực của HTX	30					
5	Tiêu chí 5: Chấp hành pháp luật trong hoạt động của hợp tác xã	8					
6	Tiêu chí 6: Giải quyết các tranh chấp, khiếu nại	6					
7	Tiêu chí 7: Trình độ cán bộ quản lý điều hành.	6					
	<i>a) Tỷ lệ cán bộ quản lý HTX qua đào tạo ĐH, CĐ trở lên</i>	2					
	<i>b) Tỷ lệ cán bộ quản lý HTX qua đào tạo sơ cấp, trung cấp</i>	2					
	<i>c) Tỷ lệ cán bộ trẻ</i>	2					
8	Tiêu chí 8: Thực hiện các chế độ, chính sách cho thành viên và người lao động	6					
9	Tiêu chí 9: Mức độ áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng thương hiệu, chuỗi giá trị	4					
III	Nhóm tiêu chí về thành viên, lợi ích thành viên, cộng đồng và tiêu chí khác	40					
10	Tiêu chí 10: Mức độ tham gia của thành viên đối với hợp tác xã;	14					
	<i>a) Tổng số thành viên HTX</i>	4					

	b) Tỷ lệ thành viên tham gia mới	3					
	c.) Tỷ lệ thành viên tham gia đại hội thành viên	3					
	d) Tỷ lệ thành viên sử dụng dịch vụ	4					
11	Tiêu chí 11: Lợi ích thành viên;	10					
	a) HTX có giá ưu đãi cho thành viên	6					
	b) Tỷ lệ chia lãi theo mức độ sử dụng dịch vụ						
	c) Thu nhập thành viên tăng so năm trước	4					
12	Tiêu chí 12: Sản phẩm, dịch vụ hợp tác xã cung ứng cho thành viên	7					
	a) Số lượng dịch vụ cung ứng	3					
	b) Chất lượng dịch vụ	4					
13	Tiêu chí 13: Công tác thông tin, truyền thông, đào tạo bồi dưỡng	4					
14	Tiêu chí 14: Mức độ ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng	3					
15	Tiêu chí 15: Hợp tác xã được khen thưởng trong năm.	2					
16	Tổng điểm	100					

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên./.

..... ngày..... tháng, năm
**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
 CỦA HỢP TÁC XÃ**
 (ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC V

(Kèm theo Kế hoạch số: 1142/KH-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh.)

KẾ HOẠCH HOÀN THIỆN HỢP TÁC XÃ THÍ ĐIỂM

Của tỉnh.....

Số TT	Tên Hợp tác xã	Điểm đánh giá HTX năm 2020 (theo Thông tư 01/2020/TT- BKHĐT ngày 19/02/2020)	Kế hoạch hoàn thiện hợp tác xã (≥ 80)				Tình hình thực tế đến ngày báo cáo
			Đến 30/9/2023 (Sơ kết Đề án)		Đến 31/6/2025 (Tổng kết Đề án)		
			Điểm đánh giá HTX	Các nội dung nhà nước hỗ trợ để hợp tác xã hoàn thiện	Điểm đánh giá HTX	Các nội dung nhà nước hỗ trợ để hợp tác xã hoàn thiện	
1							
2							
3							
4							
5							

Ngàytháng..... năm.....

CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

(ký, ghi rõ họ tên và đóng

dấu)